

THÔNG BÁO

V/v Nhận hồ sơ đăng ký Tuyển sinh Thạc sĩ - Đợt 1 năm 2026

Căn cứ các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Giám đốc Học viện Ngân hàng về đào tạo trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ; Căn cứ thông báo tuyển sinh sau đại học của Học viện Ngân hàng, Học viện Ngân hàng – Phân viện Phú Yên thông báo nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh đào tạo Thạc sĩ – Đợt 1 năm 2026 như sau:

1. Ngành đào tạo:

- 1.1. Ngành Tài chính - Ngân hàng (Mã ngành: 8340201);
- 1.2. Ngành Kế toán (Mã ngành: 8340301);
- 1.3. Ngành Quản trị kinh doanh (Mã ngành: 8340101):
 - Chuyên ngành Quản trị kinh doanh;
 - Chuyên ngành Kinh doanh quốc tế;
- 1.4. Ngành Luật Kinh tế (Mã ngành: 8380107);
- 1.5. Ngành Quản lý Kinh tế (Mã ngành: 8310110);

2. Hình thức và thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.
- Thời gian đào tạo trình độ thạc sĩ theo hình thức đào tạo vừa làm vừa học là 02 năm (24 tháng).

3. Phương thức và thời gian tuyển sinh:

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển thẳng và xét tuyển theo hồ sơ;
- Thời gian tuyển sinh: Dự kiến xét tuyển vào tháng 03/2026 (khi đủ hồ sơ);

4. Điều kiện dự tuyển:

4.1. Yêu cầu chung:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển;

Ngành đúng với ngành dự tuyển bao gồm các ngành trong cùng một nhóm ngành trong danh mục ngành đào tạo trình độ đại học tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học.

b) Đã học bổ sung kiến thức (nếu có) theo quy định của Học viện Ngân hàng;

c) Lý lịch bản thân rõ ràng và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang công tác hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận;

d) Có đủ sức khỏe để học tập;

đ) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo;

e) Người dự tuyển nếu có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận chất lượng văn bằng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Điều kiện xét tuyển thẳng:

Ứng viên được xét tuyển thẳng khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển, hạng tốt nghiệp từ khá trở lên, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển;

b) Đáp ứng một trong các yêu cầu về năng lực ngoại ngữ sau:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành Ngôn ngữ Anh hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Học viện Ngân hàng cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại phụ lục số 01 hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

4.3. Điều kiện xét tuyển theo hồ sơ:

a) Phương thức xét tuyển theo hồ sơ áp dụng đối với những ứng viên không đáp ứng điều kiện xét tuyển thẳng quy định tại mục 4.2 ở trên.

b) Ứng viên phải làm 01 bài luận liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển. Quy định cụ thể về bài luận xem tại Phụ lục số 04.

c) Ứng viên phải tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ do Học viện Ngân hàng tổ chức. Ứng viên được miễn thi nếu đáp ứng một trong các yêu cầu quy định tại điểm b mục 4.2.

5. Tiêu chí và thang điểm xét tuyển: Thí sinh xem tại Phụ lục 02.

6. Đối tượng ưu tiên và mức ưu tiên:

6.1. Đối tượng:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

6.2. Mức ưu tiên:

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại mục 6.1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả xét tuyển 1 (một) điểm.

Danh mục đối tượng ưu tiên và minh chứng theo Phụ lục số 03.

7. Mức học phí dự kiến:

Căn cứ theo Nghị quyết số 83/NQ-HVNH ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng Học viện Ngân hàng về việc điều chỉnh mức thu học phí đào tạo sau đại học, Học viện Ngân hàng thu học phí đối với trình độ thạc sĩ là 30.000.000đ/năm (đối với tất cả các khối ngành).

8. Thời gian nhận hồ sơ, công bố kết quả tuyển sinh, khai giảng khóa học:

- Thời gian nhận hồ sơ: Đến 28/02/2026
- Thời gian công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến trong vòng 30 ngày sau khi kết thúc thời gian thu hồ của mỗi đợt;
- Thời gian nhập học: Dự kiến trong vòng 20 ngày sau khi công bố kết quả tuyển sinh.

9. Địa điểm học sau khi trúng tuyển: Học viện Ngân hàng – Phân viện Phú Yên, số 441 Nguyễn Huệ, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

10. Hình thức học: kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

11. Đăng ký:

Thí sinh có nhu cầu tham gia ứng tuyển chương trình đào tạo Thạc sĩ năm 2026 của Học viện Ngân hàng tại Phú Yên có thể đăng ký tại:

- Link: <https://forms.gle/aqugGHFkIfrSvHMR8>

- Hoặc quét mã QR để đăng ký thông tin:



12. Liên hệ:

- Phòng Đào tạo & QLNH, Học viện Ngân hàng – Phân viện Phú Yên, số 441 Nguyễn Huệ, phường Tuy Hòa, tỉnh Đắk Lắk;
- Điện thoại: 02573.810311; 0986696798 Gặp cô Hải.

Nơi nhận: 

- Các đơn vị, cá nhân có nhu cầu;
- Lưu: VT, Phòng ĐT&QLNH.



GIÁM ĐỐC 

TS. Trần Thanh Long



PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ VĂN BẰNG HOẶC CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 3 VÀ BẬC 4 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC ĐƯỢC CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 -6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179



PHỤ LỤC 02
TIÊU CHÍ XÉT TUYỂN VÀ THANG ĐIỂM XÉT TUYỂN
TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

TT	Nội dung, yêu cầu	Thang điểm	Tổng điểm tối đa
1	Đánh giá hồ sơ ứng viên		6,0
1.1	Xếp hạng tốt nghiệp	3,0	
	- Loại xuất sắc	3,0	
	- Loại giỏi	2,5	
	- Loại khá	2,0	
	- Loại khác	1,5	
1.2	Năng lực ngoại ngữ	2,0	
	- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài.	2,0	
	- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do chính Học viện Ngân hàng cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc - Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc - Đạt yêu cầu khi tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ do Học viện Ngân hàng tổ chức	1,0	
1.3	Nghiên cứu khoa học	1,0	

	- Có bài báo đăng tạp chí, kỷ yếu hội thảo cấp Quốc gia được tính điểm	0,5	
	- Đạt giải thưởng nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Khoa	0,5	
2	Đánh giá bài Luận	4,0	4,0
2.1	Xác định được vấn đề nghiên cứu, đưa ra quan điểm đánh giá rõ ràng, phân tích, bình luận sắc sảo, có bổ sung dẫn chứng	2,0	
2.2	Cấu trúc chặt chẽ, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, ngôn ngữ sử dụng phù hợp	2,0	
	Tổng điểm		10,0



PHẦN LỤC 03
Danh mục đối tượng ưu tiên và minh chứng

TT	Đối tượng ưu tiên	Minh chứng
1	Người có thời gian công tác 2 năm liên tục trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành	- Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; - Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội (Quận, Huyện).
2	Thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh	- Giấy xác nhận thương binh của Sở Lao động thương binh và xã hội; - Giấy xác nhận được hưởng chính sách như thương binh của Sở Lao động thương binh và xã hội.
3	Con liệt sĩ	- Giấy khai sinh (bản sao); - Bản sao sổ hộ khẩu và kèm theo sổ hộ khẩu (bản chính) để kiểm tra;
4	Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động	- Giấy chứng nhận là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động do nhà nước cấp.
5	Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại mục 1	- Giấy xác nhận của công an xã; - Bản sao sổ hộ khẩu và kèm theo sổ hộ khẩu (bản chính) để kiểm tra.
6	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được ủy ban nhân dân tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt học tập do hậu quả của chất độc hóa học	- Bản sao sổ hộ khẩu và kèm theo sổ hộ khẩu (bản chính) để kiểm tra; - Giấy chứng nhận bị nhiễm chất độc hóa học (của bố đẻ hoặc mẹ đẻ) do Sở Lao động thương binh và xã hội cấp; - Giấy tờ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học đối với thí sinh).

**QUY ĐỊNH VỀ HÌNH THỨC BÀI LUẬN ĐỐI VỚI ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN****1. Hình thức trình bày:**

Bài luận của ứng viên được trình bày trong khoảng từ 03 – 05 trang giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt Times New Roman, bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909: 2001, cỡ chữ 13 hoặc 14, màu đen.

2. Hướng dẫn làm bài luận: Mục đích của bài luận nhằm đánh giá khả năng phân tích, trình bày và đưa ra nhận định về 01 vấn đề của ứng viên.

Ứng viên có thể viết về một vấn đề liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển; hoặc phân tích, bình luận 01 quan điểm, 01 bài viết hoặc 01 nghiên cứu đã có liên quan đến ngành đăng ký dự tuyển. Ứng viên nên sử dụng cấu trúc của 01 bài viết hoàn chỉnh, bao gồm: Mở bài, thân bài và kết luận.

- Trong phần Mở bài: Ứng viên cần nêu rõ vấn đề mà bài luận đề cập đến và nêu quan điểm của mình về vấn đề đó.

- Trong phần Thân bài: Ứng viên phát triển quan điểm của mình, đưa ra những phân tích, đánh giá và dẫn chứng cụ thể (nếu có) liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Ứng viên nên chỉ ra những điểm còn tồn tại của vấn đề, gợi ý những hướng giải quyết tiềm năng cho vấn đề đó và đưa ra một số giải pháp cụ thể.

- Trong phần Kết luận: Ứng viên tóm lược lại phần nội dung và khẳng định quan điểm của bản thân.